

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình tổng thể của Tập đoàn Điện lực Việt Nam
về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018**

TỔNG GIÁM ĐỐC TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018;

Căn cứ Quyết định số 1266/QĐ-BCT ngày 12/4/2017 của Bộ Công Thương ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2020 của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-EVN ngày 24/4/2017 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam ban hành Chương trình tổng thể của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2017 và giai đoạn 2016-2020;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình tổng thể của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KSVNN, HĐTV (để báo cáo);
- TGD, PTGD (chỉ đạo thực hiện);
- Các Ban EVN;
- Lưu VT, KH.



Đặng Hoàng An

CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ

VỀ THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ CỦA TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM NĂM 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 357/QĐ-EVN ngày 28 tháng 3 năm 2018 của
Tập đoàn Điện lực Việt Nam)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2018

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) năm 2018 là tiếp tục đẩy mạnh thực THTK, CLP trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); tập trung xây dựng các giải pháp quyết liệt để nâng cao hiệu quả THTK, CLP nhằm phát huy cao nhất mọi nguồn lực để thực hiện mục tiêu phát triển Tập đoàn kinh tế mạnh đáp ứng đủ nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội, cân bằng tài chính và đảm bảo đời sống của CBCNV; Tăng cường ý thức trách nhiệm về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cán bộ, công nhân viên của các đơn vị trong công tác chuyên môn, nghiệp vụ và trong cuộc sống hàng ngày.

2. Yêu cầu

(1) Đẩy mạnh việc THTK, CLP năm 2018 để góp phần hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu về sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng đề ra tại Kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển năm 2018 và Chỉ tiêu tiết kiệm tại Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn 2016-2020;

(2) THTK, CLP là trách nhiệm của Tập đoàn, các đơn vị và cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ được giao, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và gắn kết giữa các đơn vị để tạo chuyển biến tích cực trong THTK, CLP;

(3) THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước, Tập đoàn gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ về sản xuất kinh doanh - tài chính - đầu tư xây dựng của các đơn vị, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao, không để ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị;

(4) THTK, CLP phải được tiến hành đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, đồng

thời, phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của đơn vị;

(5) THTK, CLP phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP năm 2018 là nhiệm vụ trọng tâm của Tập đoàn và các đơn vị. Đây là yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư phát triển năm 2018 và kế hoạch 5 năm 2016 - 2020. Để đạt được các yêu cầu đó, việc THTK, CLP năm 2018 cần triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ sau:

a) Tiếp tục thực hiện Đề án Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và Năng suất lao động giai đoạn 2016-2020. Thực hiện Chống lãng phí trong sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư xây dựng các công trình nguồn điện đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển KTXH của đất nước;

b) Tăng cường quản lý kỹ thuật và quản lý vận hành, tăng cường ứng dụng công nghệ hiện đại, kỹ thuật mới, đảm bảo đúng tiến độ các công trình đầu tư để giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối năm 2018 xuống dưới 7,2%; giảm thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) năm 2018 xuống dưới 728 phút.

c) Triệt để tiết kiệm chi phí (tiết kiệm 7,5-10% chi phí định mức) trừ lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương, các khoản đóng góp cho người lao động theo quy định; Năm 2018 tiết kiệm 7,5% chi phí định mức (Vật liệu, dịch vụ mua ngoài, chi phí phát triển khách hàng, chi phí truyền thông, chi phí khác bằng tiền, chi phí công tơ, chi phí sửa chữa lớn,...)

d) Tăng cường quản lý và sử dụng hiệu quả vốn vay đảm bảo tỷ lệ nợ/vốn chủ sở hữu không vượt quá 3 lần, hệ số thanh toán nợ lớn hơn 1 lần;

e) Chống lãng phí trong mua sắm tài sản của đơn vị thông qua việc đẩy mạnh mua sắm theo phương thức tập trung, áp dụng đối với những loại tài sản có lượng mua sắm nhiều, giá trị mua sắm lớn, được sử dụng phổ biến ở đơn vị; nghiêm túc chấp hành các quy định mua sắm, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn định mức, chế độ quản lý, sử dụng tại Quyết định số 32/2015/QĐ-TTg ngày 04/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ và quy định của EVN.

f) Tăng cường huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tập trung huy động các nguồn vốn có cơ cấu lãi suất hiệu quả, chú trọng các nguồn vốn lãi suất thấp, ưu đãi để tạo vốn cho đầu tư phát triển, trọng tâm là xây dựng các dự án, công trình nguồn điện và hệ thống lưới điện được giao theo các Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và các địa phương, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư; phấn đấu huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 720.000 tỷ đồng, trong đó năm 2018 là 117,8 tỷ đồng.

g) Nâng cao hiệu quả sử dụng lao động phấn đấu năng suất lao động bình quân hàng năm tăng từ 8-10%.

h) Nghiên cứu đầu tư phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo đồng thời đẩy mạnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong đầu tư xây dựng và vận hành khai thác các công trình điện;

i) Thực hiện Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc EVN giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (QĐ số 168/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành điện giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025); hoàn thành kế hoạch cổ phần hóa theo lộ trình giai đoạn 2016-2020.

j) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP của bộ, ngành, địa phương nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến thực sự trong công tác THTK, CLP;

k) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các Quy chế, quy định, định mức làm cơ sở cho THTK, CLP;

l) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định.

m) Thực hiện rà soát, hiệu chỉnh các Quy chế nội bộ cơ phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN được Chính phủ phê duyệt (NĐ số 26/2018/NĐ-CP ngày 28/2/2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam).

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG CÁC LĨNH VỰC

THTK, CLP được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật THTK, CLP, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực cụ thể sau:

1. Thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất kinh doanh

Các đơn vị phải đề ra các giải pháp và quyết liệt thực hiện để hoàn thành các chỉ tiêu giao kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng - tài chính và chỉ tiêu hiệu quả năm 2018 (chỉ tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chỉ tiêu nâng cao hiệu quả vận hành, chỉ tiêu nâng cao hiệu quả tài chính, chỉ tiêu nâng cao năng suất lao động...).

a) Các đơn vị truyền tải điện, đơn vị phân phối điện thực hiện mạnh mẽ các biện pháp kỹ thuật và biện pháp quản lý để giảm tổn thất điện năng, phấn đấu tổn thất điện năng toàn Tập đoàn năm 2018 đạt 7,2%; giảm thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) đến năm 2018 xuống dưới 728 phút;

b) Đổi mới mô hình và nâng cao hiệu quả giám sát tài chính doanh nghiệp; chủ động đổi mới, áp dụng công nghệ mới, cải tiến quy trình sản xuất, quản lý nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động;

c) Thực hiện tiết kiệm 7,5%-10% chi phí định mức; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương), nhất là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền; phân đấu tiết kiệm tối đa các khoản kinh phí chi hội nghị, hội thảo, tọa đàm, chi tiếp khách, khánh tiết, lễ kỷ niệm, sử dụng xăng xe, điện, nước, văn phòng phẩm, sách, báo, tạp chí;

d) Rà soát, hoàn thiện các Quy chế, quy định phù hợp với quy định của Nhà nước;

e) Rà soát, sửa đổi ban hành các định mức và ban hành định mức kinh tế kỹ thuật đảm bảo tính tiên tiến, ban hành bộ tiêu chuẩn thiết bị lưới điện làm cơ sở để thực hành tiết kiệm, đảm bảo chất lượng công tác sửa chữa;

f) Thực hiện quản trị hàng tồn kho theo định mức đã ban hành;

g) Thực hiện thanh lý 100% vật tư thiết bị tồn đọng kém mất phẩm chất;

h) Đẩy mạnh các giải pháp đồng bộ thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 07/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện. Triển khai các hoạt động tuyên truyền sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả trên các phương tiện thông tin đại chúng của Trung ương và địa phương; phối hợp với chính quyền, các tổ chức đoàn thể tại địa phương để tổ chức các chương trình, phong trào tiết kiệm điện;

i) Tiết kiệm trong việc tổ chức hội nghị: Nâng cao sự chủ động, trách nhiệm của các đơn vị trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ để hạn chế các cuộc họp không cần thiết, thực hiện lồng ghép các nội dung, công việc cần xử lý, cân nhắc thành phần, số lượng người tham dự phù hợp, đảm bảo tiết kiệm hiệu quả; giảm tần suất tổ chức các hội nghị; tăng cường tổ chức họp trực tuyến, bố trí hợp lý thời gian tổ chức các hội nghị có cùng thành phần, rút ngắn thời gian hội nghị, hạn chế tổ chức chiêu đãi, tặng quà khi tổ chức hội nghị, không kết hợp tổ chức hội nghị với tham quan, nghỉ mát;

j) Việc tổ chức các đoàn đi khảo sát, học tập ở nước ngoài phải có nội dung thiết thực, không trùng lặp, đúng thành phần, không kết hợp khảo sát học tập ở nước ngoài với giải quyết chính sách, kết hợp tham quan, du lịch;

k) Tiết kiệm trong mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc:

- Không mua sắm trang thiết bị làm việc đắt tiền, lãng phí. Thực hiện nghiêm túc các quy định hiện hành về mua hàng sản xuất trong nước, quy chế đấu thầu trong mua sắm tài sản.

- Thực hiện đúng định mức sử dụng xe ô tô, điện thoại và trang thiết bị làm việc theo quy định của Thủ tướng Chính phủ và EVN.

- Phân đấu tiết kiệm chi phí quản lý và các chi phí chung.

l) Thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020 theo kế hoạch và thực hiện Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc EVN giai đoạn

2016-2020 EVN đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (theo QĐ số 168/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành điện giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến năm 2025). Thực hiện tái sắp xếp, đổi mới mô hình và cơ chế đối với các khâu phát điện, phân phối bán lẻ điện, vận hành hệ thống điện và thị trường điện phù hợp với hình thành và phát triển thị trường điện bán buôn điện cạnh tranh;

m) Công ty mẹ - EVN và từng đơn vị thành viên sản xuất kinh doanh có lợi nhuận, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước, đảm bảo đạt các chỉ tiêu quy định về đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

2. Thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong đầu tư xây dựng

Năm 2018, các đơn vị cần tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật đầu tư công, quy chế đầu tư xây dựng; thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư năm 2018 đã được phê duyệt.

a) Tăng cường các biện pháp THPT, CLP trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, khắc phục cơ bản tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán, đảm bảo 100% các dự án đầu tư theo đúng kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2018 đã được phê duyệt;

b) Rà soát Quy hoạch đã duyệt để xem xét kiến nghị cấp có thẩm quyền bổ sung dự án hoặc dừng đầu tư hoặc dẫn tiến độ đầu tư dự án để đảm bảo đầu tư có hiệu quả;

c) Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án;

d) Giám sát tốt dự án để hạn chế các phát sinh, thay đổi thiết kế dẫn đến làm tăng chi phí, giảm hiệu quả đầu tư trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng công trình;

e) Áp dụng đúng định mức - đơn giá theo quy định. Tăng cường quản lý chặt chẽ việc lập, phê duyệt TMĐT, TDT/DT theo quy định;

f) Thường xuyên rà soát các Bộ Định mức đã ban hành để bổ sung các định mức còn thiếu và kiến nghị chỉnh sửa các định mức bất hợp lý.

g) Nghiên cứu các Quy định về chế độ chính sách trong ĐTXD, dẫn đến chi phí bất hợp lý để kiến nghị với các cơ quan Nhà nước có điều chỉnh cho phù hợp.

h) Áp dụng thiết kế 3D đối với các công trình ĐTXD lưới điện truyền tải.

i) Ban hành và áp dụng thiết kế chuẩn đối với các Nhà máy nhiệt điện than, lưới điện Truyền tải và Phân phối.

j) Thực hiện ĐTXD đồng bộ các dự án giữa Nguồn và Lưới, giữa Lưới truyền tải và lưới phân phối để phát huy tối đa hiệu quả đầu tư.

k) Cắt giảm 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

l) Tiết kiệm chi phí quản lý dự án, chi phí khởi công, khánh thành, mua sắm vật tư thiết bị. Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai, hạn chế tối đa việc chỉ định thầu các dự án đầu tư; phấn đấu giảm 10% vốn đầu tư thuần kế hoạch;

m) Thực hiện tiết kiệm từ khâu quy hoạch, chủ trương đầu tư; tiến hành rà soát cắt giảm 100% các dự án không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tạm dừng, cắt giảm các hạng mục công trình chưa thực sự cần thiết hoặc hiệu quả đầu tư thấp;

n) Tăng cường công tác giám sát, quản lý xây dựng nhằm hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng đúng tiến độ.

o) Chống lãng phí, phấn đấu thực hiện tiết kiệm từ 10% đến 15% tổng mức đầu tư;

p) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, đẩy mạnh công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước và vốn EVN;

q) Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật đấu thầu. Đẩy mạnh công tác kiểm toán, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với tất cả các khâu trong quy trình đầu tư, đấu thầu, nhất là đối với các dự án đầu tư công. Nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư thông qua việc tăng cường công tác kiểm toán; làm rõ trách nhiệm đối với các đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định của pháp luật về đầu tư công, đấu thầu gây lãng phí, thất thoát;

r) Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, đánh giá đối với 100% kế hoạch đầu tư xây dựng theo quy định của Luật đầu tư công, quy chế ĐTXD và các quy định liên quan.

3. Trong quản lý, sử dụng đất đai, trụ sở làm việc, nhà công vụ, tài sản của đơn vị

a) Nghiên cứu, sửa đổi Quy chế, quy định quản lý, sử dụng tài sản đơn vị nhằm đổi mới, hoàn thiện chế độ quản lý, sử dụng tài sản, tăng cường tính đồng bộ, công khai, minh bạch, gắn việc quản lý tài sản đơn vị với công tác quản lý, điều hành sản xuất - kinh doanh. Tiếp tục hiện đại hóa công tác quản lý tài sản đơn vị và nâng cấp cơ sở dữ liệu Tập đoàn về tài sản nhà nước;

b) Đất đai, trụ sở làm việc, nhà ở, nhà quản lý vận hành tại các dự án điện giao cho các đơn vị phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả và bảo đảm thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu suất sử dụng nhà ở, nhà quản lý vận hành; thu

hồi 100% nhà ở sử dụng không đúng mục đích, không đúng đối tượng, đối tượng hết thời gian sử dụng nhà công vụ theo quy định của EVN;

c) Thực hiện nghiêm Chi thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý các trụ sở, các cơ sở hoạt động sự nghiệp; đẩy nhanh tiến độ phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, kiên quyết thu hồi diện tích nhà, đất sử dụng cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết không đúng quy định và trụ sở cũ của các đơn vị đã được đầu tư xây dựng trụ sở mới;

d) Hạn chế mua sắm xe ô tô (trừ xe ô tô chuyên dùng) và trang thiết bị đắt tiền; việc mua sắm mới xe ô tô chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành việc rà soát, sắp xếp lại số xe ô tô hiện có theo tiêu chuẩn, định mức do Thủ tướng Chính phủ và EVN quy định; số xe ô tô dôi dư sau khi sắp xếp, điều chuyển (nếu có) thực hiện bán theo quy định;

e) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định. Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản của đơn vị phải bảo đảm thực hiện theo quy định của pháp luật và của EVN về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản doanh nghiệp. Thực hiện việc mua sắm theo phương thức tập trung đối với những hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục phải mua sắm tập trung theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

f) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

4. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên

a) Nghiên cứu đầu tư phát triển nguồn điện năng lượng tái tạo đồng thời đẩy mạnh các biện pháp bảo vệ môi trường trong đầu tư xây dựng và vận hành khai thác các công trình điện.

b) Chủ động trong tìm kiếm, cân đối nguồn năng lượng sơ cấp, đảm bảo đủ nguồn nhiên liệu cho sản xuất điện, đặc biệt là các nguồn năng lượng thay thế cho việc thiếu hụt nguồn khí tự nhiên trong nước.

5. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Xây dựng Đề án Quản trị nguồn nhân lực trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam giai đoạn từ nay đến năm 2025.

b) Đào tạo phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển và hiện đại hóa của Tập đoàn.

- Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Đào tạo và Nghiên cứu khoa học; Triển khai thực hiện Đề án đào tạo chuyên gia; Ban hành Quy định đào tạo phát triển nguồn nhân lực trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý: Tiếp tục thực hiện kế hoạch năm 2018 về đào tạo cán bộ quản lý đương nhiệm và cán bộ trong diện quy hoạch

của các đơn vị cấp I, II, III. Chương trình, nội dung phù hợp thiết thực với các kiến thức quản lý doanh nghiệp toàn diện (xây dựng chiến lược, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, quản lý đầu tư...).

- Tiếp tục các chương trình đào tạo kỹ sư tài năng, chuyên gia kỹ thuật trong các lĩnh vực mũi nhọn như quản lý hệ thống điện, truyền tải, sửa chữa nhiệt điện, tự động hóa và công nghệ thông tin... ở trong nước và nước ngoài.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai đào tạo trực tuyến trong toàn Tập đoàn; xây dựng hoặc mua phần mềm đào tạo trực tuyến; xây dựng các bài giảng chuẩn từ Tập đoàn đến các đơn vị, hoàn thành một số bài giảng chuẩn để tổ chức đào tạo trực tuyến thử nghiệm tại các cấp theo lĩnh vực.

c) Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong quản lý vận hành hệ thống điện; Xây dựng hệ thống điện vận hành linh hoạt, khả năng tự động hóa cao từ sản xuất, truyền tải tới khâu phân phối điện; Rà soát sắp xếp lao động hợp lý để nâng suất lao động bình quân hàng năm tăng từ 8-10%.

d) Thực hiện quản lý chặt chẽ thời giờ lao động, kiểm tra, giám sát chất lượng và bảo đảm hiệu quả công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị;

e) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020. Cải tiến công tác kinh doanh điện năng và dịch vụ khách hàng nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ, phấn đấu điểm mức độ hài lòng của khách hàng đối với các Tổng công ty Điện lực năm sau cao hơn năm trước;

f) Triển khai đánh giá cán bộ trong toàn Tập đoàn thông qua các tiêu chí đánh giá cán bộ và kết quả thực hiện các chỉ tiêu KPI từ năm 2018. Hoàn thành việc ban hành Định biên và Định mức lao động trực tiếp cho tất cả các đơn vị. Thực hiện việc tuyển dụng lao động theo đúng Quy chế, định biên và chức danh công việc;

g) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục cấp điện (Chỉ số tiếp cận điện năng xếp hạng $\leq 60/190$ quốc gia). Cung cấp dịch vụ điện trực tuyến: (i) cung cấp dịch vụ điện 100% tại Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến hoặc Trung tâm hành chính công của địa phương; (ii) khách hàng giao dịch trực tuyến (Website, Email, Ứng dụng CSKH...), qua Trung tâm chăm sóc khách hàng và các Trung tâm hành chính công EVNNPC, EVNCPC, EVNSPC $\geq 30\%$, EVNHANOI $\geq 50\%$, EVNHCMC $\geq 90\%$.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM

1. Thống nhất công tác chỉ đạo THPTK, CLP từ Tập đoàn đến các đơn vị.

Tổng giám đốc/Giám đốc/Thủ trưởng các đơn vị thành viên Tập đoàn trong phạm vi quản lý của mình có trách nhiệm chỉ đạo thống nhất việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP của năm 2018, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm cho từng năm, từng lĩnh vực; phân công rõ ràng trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các mục

tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm. Quy định kết quả THPTK, CLP là tiêu chí để đánh giá công tác thi đua, khen thưởng và bổ nhiệm cán bộ.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, đặc biệt là đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP

a) Tiếp tục thông tin, phổ biến pháp luật về THPTK, CLP và các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, Tập đoàn có liên quan đến THPTK, CLP thông qua bản tin nội bộ, hội nghị quán triệt, tập huấn để tuyên truyền, giáo dục sâu rộng đến đội ngũ cán bộ, người lao động trong doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THPTK, CLP. Qua đó nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức và hành động của từng đơn vị và mỗi CBCNV, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong THPTK, CLP;

b) Ban Quan hệ cộng đồng Tập đoàn tích cực phối hợp chặt chẽ với các bộ phận QHCD của các đơn vị thực hiện tuyên truyền, vận động về THPTK, CLP đạt hiệu quả;

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THPTK, CLP; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Tăng cường giáo dục phẩm chất, đạo đức và trách nhiệm công vụ; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong THPTK, CLP.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện đối với tất cả các lĩnh vực THPTK, CLP, trong đó, cần tập trung vào một số giải pháp sau:

a) Rà soát, xây dựng và ban hành các định mức chi phí, định mức KTKT làm cơ sở các đơn vị thực hiện. Xây dựng các tiêu chí, giám sát, đánh giá việc thực hiện;

b) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực SXKD-ĐTXD;

c) Rà soát kế hoạch ĐTXD các dự án theo quy hoạch được phê duyệt, tránh việc các dự án đầu tư không đạt hiệu quả kinh tế - xã hội, đầu tư dàn trải, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư thấp; đổi mới việc phân bổ vốn, tập trung vốn cho các công trình sắp hoàn thành;

d) Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công phù hợp với điều kiện mới đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và chống lãng phí;

e) Tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

f) Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quyết toán các dự án đầu tư nhằm nâng cao tiến độ và chất lượng công tác thanh quyết toán vốn đầu tư các dự án;

g) Đẩy mạnh tái cơ cấu, nâng cao chất lượng quản trị và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, nhất là các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước. Xử lý hành chính đối với lãnh đạo doanh nghiệp nhà nước không nghiêm túc thực

hiện hoặc thực hiện không có kết quả Đề án tái cơ cấu, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước và nhiệm vụ được giao trong quản lý, điều hành doanh nghiệp;

h) Tăng cường công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

4. Tăng cường thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả giám sát THTK, CLP

a) Tập đoàn giao các chỉ tiêu kế hoạch năm trong đó có chỉ tiêu THTK, CLP cho các đơn vị; Các đơn vị thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát THTK, CLP;

b) Người đứng đầu đơn vị phải thực hiện công khai theo đúng quy định; Khuyến khích thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử;

c) Phát huy vai trò giám sát của các tổ chức, đoàn thể trong đơn vị để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về THTK, CLP. Đẩy mạnh giám sát đầu tư trong việc theo dõi, đánh giá việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư;

d) Thực hiện công khai hành vi lãng phí, kết quả xử lý hành vi lãng phí theo quy định.

5. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THTK, CLP; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến THTK, CLP. Các đơn vị xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể (giao thành chỉ tiêu) liên quan đến THTK, CLP trong đó:

a) Xây dựng kế hoạch và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực, nội dung hoạt động dễ phát sinh thất thoát, lãng phí như:

- Cơ chế điều hành và tổ chức thực hiện các Đề án, dự án.
- Quản lý, sử dụng đất đai; tài nguyên thiên nhiên;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư sử dụng theo kế hoạch được giao;
- Quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà, công trình phúc lợi;
- Quản lý, sử dụng kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia; chương trình mục tiêu; các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách;
- Mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; trang thiết bị y tế, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh;

b) Thủ trưởng các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại các đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra của đơn vị cấp dưới trực thuộc;

c) Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng đơn vị phải kịp thời khắc phục, xử lý hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu đơn vị để xảy ra lãng phí;

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; kiên quyết đấu tranh có hiệu quả đối với hành vi gây thất thoát, lãng phí; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong THPTK, CLP;

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của đơn vị gắn với THPTK, CLP trong các lĩnh vực; đẩy mạnh hiện đại hóa quản lý hành chính gắn với đổi mới phương thức quản lý thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính của Chính phủ trên Internet, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý và điều hành sản xuất của đơn vị;

b) Các đơn vị triển khai có hiệu quả pháp luật về THPTK, CLP; đề ra các biện pháp cụ thể để tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định;

c) Tăng cường phối hợp giữa chính quyền và các đoàn thể để nâng cao hiệu quả THPTK, CLP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình tổng thể về THPTK, CLP năm 2018, Tổng giám đốc/Giám đốc/Thủ trưởng các đơn vị xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2018 của đơn vị mình; chỉ đạo việc xây dựng Chương trình THPTK, CLP năm 2018 của các đơn vị trực thuộc. Trong Chương trình THPTK, CLP của mỗi đơn vị phải cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm và yêu cầu chống lãng phí của đơn vị mình; xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm cũng như những giải pháp, biện pháp cần thực hiện để đạt được mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm đã đặt ra trong năm 2018.

2. Các đơn vị trách nhiệm chỉ đạo, quán triệt các nội dung sau:

a) Xác định cụ thể trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trong việc thực hiện kiểm tra, kịp thời làm rõ lãng phí khi có thông tin phát hiện để xử lý nghiêm đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi quản lý có hành vi lãng phí;

b) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2018; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của

pháp luật về THTK, CLP và việc thực hiện Chương trình THTK, CLP trong phạm vi quản lý;

c) Đẩy mạnh việc hoàn thiện hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở THTK, CLP; thực hiện công khai trong THTK, CLP, đặc biệt là công khai các hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí;

d) Báo cáo Tập đoàn tình hình và kết quả thực hiện Chương trình tổng thể về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP cụ thể của đơn vị mình hàng năm.

3. Các Ban của Tập đoàn theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP của các đơn vị, trong đó, có nội dung thanh tra, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể của Tập đoàn về THTK, CLP và việc xây dựng, thực hiện Chương trình THTK, CLP của các đơn vị./.